

Bản án số: 40/2023/HSST
Ngày 28- 12 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Điều Thị Kim Liên

Thẩm phán: Bà Tông Thị Hiền

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Minh Hiếu, bà Bùi Thị Đào, ông Nguyễn Duy Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Quảng Hồng Nết - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Như Hồng- Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 48/HSST ngày 22 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2023/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 12 năm 2023, đối với bị cáo:

Trần Văn L, sinh ngày 24/8/1992 tại huyện L, tỉnh Hòa Bình; nơi cư trú: Thôn M, xã G, huyện N, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 07/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Trần Văn C và bà Nguyễn Thị S; chưa có vợ, con; tiền án: Tại bản án số 67/2014/HSST ngày 30/7/2014 của Toà án nhân dân huyện Từ Liêm, Thành phố Hà Nội xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội Cướp tài sản; tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/01/2023 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo Trần Văn L: Ông Phan Kế H và ông Đặng Văn T; Luật sư Công ty L1 thuộc Đoàn Luật sư Thành phố H. Địa chỉ: P.5A, Tầng E, Tòa nhà T, số C, đường M, phường Y, quận C, Thành phố Hà Nội. Có mặt.

- Người bị hại: Ông Bùi Văn M; sinh ngày 21/5/1966; địa chỉ: Thôn C, xã T, huyện M, Thành phố Hà Nội. Có mặt.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

+ Bà Nguyễn Thị S; địa chỉ: Thôn M, xã G, huyện N, tỉnh Ninh Bình. Có mặt.

+ Ông Kiều Đình P; địa chỉ: Tiểu khu C, thị trấn M, huyện M, tỉnh Sơn La. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

+ Ông Bùi Văn T1; sinh năm 1963; địa chỉ: Thôn A, xã T, huyện M, Thành phố Hà Nội. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

+ Anh Lò Văn T2; sinh năm 1983; địa chỉ: Bản P, xã M, huyện T, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Văn L, Bùi Văn M, Bùi Văn T1, Lò Văn T2 cùng ở chung một phòng trọ ở tiểu khu C, thị trấn M, huyện M, tỉnh Sơn La trong thời gian làm xây dựng trường học tại huyện M.

Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 31/8/2022, sau khi ăn cơm xong L mời M, T1, T2 và một người tên Đ (không xác định được địa chỉ cụ thể) đi uống nước tại quán nước ở Tiểu khu D, thị trấn M, huyện M. Cả nhóm nhất trí và cùng đi đến quán, M uống nước xong thì đi bộ về phòng trọ trước còn L, T2, T1, Đ tiếp tục ngồi uống nước được một lúc thì L đứng dậy và nói “*tiền nước của ai người ấy tự trả*”. Sau đó, L tự trả tiền nước của mình rồi cùng Đ đi chơi nên T1 phải trả tiền nước của T1, T2, M. Khi về phòng trọ, T2, T1 gặp M đã kể lại việc L mời đi uống nước mà phải tự trả tiền nên M rất bức tức. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, L đi về phòng trọ thì bị M nói “*sao mà mời đi uống nước mà bắt người khác trả tiền? Mà không xứng đáng ở chỗ này nữa, mà biến đi*”, đồng thời cầm balô cùng quần áo của L ném ra khỏi phòng trọ và đuổi L ra ngoài không cho L ở cùng phòng trọ nữa, M đi vào trong giường ngồi xem điện thoại. Bức tức vì bị M đuổi ra khỏi phòng trọ, L đi vào chỗ bếp nấu ăn của phòng trọ lấy 01 con dao nhọn dài khoảng 30 cm (loại dao bầu) rồi đi đến vị trí của M đang ngồi và nói “*Giờ tao mới xử mày*”. M đứng dậy cầm 02 ghế nhựa đã xếp chồng lên nhau để tự vệ. L cầm dao bằng tay phải đâm ngang từ phải qua trái trúng vào vùng ngực phải của M còn M cầm ghế nhựa đập hướng từ trên xuống trúng vào phần đầu và vai phải của L thì T2 và T1 can ngăn đẩy L ra khỏi phòng trọ. M được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa huyện M do vết thương tổn thương khoang ngực, đụng dập phổi phải, tràn dịch khoang màng phổi. Còn L cầm dao đi ra bến xe khách huyện M rồi vứt con dao vào thùng rác và đi xe khách đến tỉnh Hải Dương làm thuê để trốn tránh.

Ngày 03/01/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M thi hành Lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Trần Văn L để điều tra.

Biên bản khám nghiệm hiện trường hồi 10 giờ 00 phút ngày 31/8/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M, tỉnh Sơn La xác định: Hiện trường là nhà cho thuê trọ của ông Kiều Đình P ở tiểu khu C, thị trấn M, huyện M, tỉnh Sơn La. Phía Đông tiếp giáp nhà bà Sa Thị T3, phía Tây tiếp giáp là nhà

ở của ông Kiều Đình P, phía Nam tiếp giáp khu vực đất trống, hiện trường đã bị xáo trộn do cấp cứu người bị hại.

Phía trước cửa chính là cống thoát nước rộng 0,6 m và 01 khoảng sân rộng 1,8 m. Cửa nhà là loại cửa xếp hai cánh bằng sắt kéo sang hai bên, phòng trọ được thiết kế xây kiểu nhà cấp 4, mái lợp tôn có diện tích 3,4 m x 9,3 m, nền phòng trọ thấp hơn mặt sân 30 cm (vị trí 1).

Sát góc tường hướng Đông Bắc kê một bàn gỗ kích thước 1,2 m x 0,7 m cao 70 cm trên mặt bàn có để các vật dụng để nấu ăn. Trong phòng trọ xây thành kệ bậc: bậc thứ nhất tính từ cửa vào có kê một giường trên giường để quạt, nồi, ấm chén và hai sập ngủ trên có để chăn màn; tại vị trí cách cửa ra vào 3,9 m theo hướng Bắc cách tường phía Tây 0,8 m có hai ghế nhựa SONG LONG màu xanh xếp chồng lên nhau (vị trí 2). Vị trí 3 cách vị trí số 02 khoảng 01 m hướng Nam, cách chân bậc kệ thứ hai khoảng 45cm phát hiện đám hỗn hợp màu nâu đỏ dạng nhỏ giọt có trên diện rộng 23 cm x 10 cm. Trên bậc kệ thứ hai sát tường hướng N có kê một phản sập có kích thước 02 m x 3,3 m trên có để ba lô, chăn đệm, quần áo. Phía trước bậc kệ thứ hai có trải một chiếu nhựa màu trắng xanh hình hoa văn kích thước 1,6 m x 02 m được xác định là nơi Bùi Văn M bị Trần Văn L dùng dao đâm (vị trí số 04)

Vật chứng thu giữ: 02 chiếc ghế nhựa SONGLONG màu xanh chân ghế trước bên phải bị nứt vỡ, phần lưng ghế có nhiều vết nứt vỡ; 03 mảnh vỡ bằng nhựa màu xanh; 01 áo phông cộc tay kẻ ngang vùng ngực áo có vết rách đã qua sử dụng thu của Bùi Văn M.

Ngày 11/01/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M, tỉnh Sơn La đã cho bị can Trần Văn L tiến hành thực nghiệm điều tra; kết quả thực nghiệm bị cáo đã diễn tả lại hành vi, động tác mà bị cáo đã thực hiện phù hợp với vết thương để lại trên người bị hại Bùi Văn M cùng các dấu vết và vật chứng đã thu giữ tại hiện trường vụ án.

* Kết quả giám định thương tích của bị hại: Tại bệnh án số 39582 ngày 02/9/2022 của Bệnh viện đa khoa huyện M, tỉnh Sơn La và Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 371/TgT ngày 16/11/2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh S xác định thương tích của Bùi Văn M là vết thương tổn thương khoang ngực đụng dập phổi phải, tràn dịch khoang màng phổi phải *“tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 09%.* Cơ chế hình thành thương tích: *“Chấn thương phần mềm vùng ngực của Bùi Văn M là do tác động của vật cứng có cạnh sắc nhọn gây nên”.*

Tại Công văn số 12 ngày 22/3/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh S xác định:

“1. Lồng ngực bao gồm xương ức, các xương sườn, sụn sườn và các đốt sống ngực có chức năng bảo vệ các tạng trong khoang ngực như: Cơ quan tuần hoàn và hô hấp. Vì vậy, vùng ngực được tính là vùng trọng yếu của cơ thể khi có tổn thương đến các cơ quan trong khoang ngực như tim và phổi.

2. Đối với vết thương của anh Bùi Văn M là vết thương tổn thương

khoang ngực đụng đập phổi phải, tràn dịch khoang màng phổi phải và được cấp cứu kịp thời nên sẽ không thể dẫn đến tử vong. Nhưng với những chấn thương tổn thương đến nhu mô phổi gây tràn dịch, nếu không được cấp cứu kịp thời dẫn đến chảy máu nhiều trong khoang ngực sẽ gây chèn ép nhu mô phổi dẫn tới suy hô hấp thì có thể gây tử vong.”

* Về trách nhiệm dân sự: Tháng 9/2022, bà Nguyễn Thị S (mẹ của Trần Văn L) đã bồi thường cho bị hại Bùi Văn M số tiền 10.000.000 đồng. Ông Bùi Văn M không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại bản Cáo trạng số 165/CT-VKSSL-P2 ngày 16/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đã truy tố đối với bị cáo Trần Văn L về tội Giết người theo quy định tại điểm n, p khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

* Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố về tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo như Cáo trạng và đề nghị:

Áp dụng điểm n, p khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, khoản 3 Điều 57 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo từ 09 năm đến 10 năm tù thời hạn tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu huỷ 02 chiếc ghế nhựa; 03 (ba) mảnh vỡ bằng nhựa màu xanh; 01 (một) chiếc áo phong loại cộc tay kẻ sọc ngang, cổ màu xám, mặt trước áo có chữ BENTINO, vùng ngực áo có vết rách.

- Ý kiến bào chữa của người bào chữa: Không nhất trí với Cáo trạng và luận tội của Kiểm sát viên về tội danh, hành vi của Trần Văn L chỉ phạm tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại Điều 134 Bộ luật Hình sự vì: Tại các biên bản lấy lời khai, L đều khai chỉ khua dao chứ không phải đâm như trong Kết luận điều tra và Cáo trạng, bị cáo không có mong muốn tước đoạt tính mạng của bị hại mà mục đích cầm dao chỉ để đe dọa bị hại. Do bị hại cầm ghế lên đập L nên L phải cúi xuống né, đồng thời khua dao bừa, đây có thể coi là phản xạ tự nhiên của con người. Khi cầm dao tiến về phía Bùi Văn M, L đã chủ động hướng lưỡi dao về phía mình, sóng dao đang trước. Việc L chấm dứt hành vi phạm tội của mình mà không có bất kỳ ai ngăn cản thể hiện L không có mục đích giết người. Lỗi của bị cáo là lỗi cố ý gián tiếp. Ngay sau khi xảy ra hành vi phạm tội bị cáo đã có ý thức khắc phục hậu quả, tác động mẹ để bồi thường cho bị hại số tiền 10.000.000đ đây là số tiền do L đi làm thuê mà có. Đề nghị Hội đồng xét xử chuyển tội danh từ tội Giết người sang Cố ý gây thương tích đối với bị cáo, áp dụng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và các tình tiết giảm nhẹ bị cáo tự nguyện ra đầu thú, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội có một phần lỗi của bị hại, trình độ nhận thức pháp luật hạn chế, hoàn cảnh gia đình bố mẹ ly thân, không hạnh phúc để xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

- Bị cáo Trần Văn L nhất trí với lời bào chữa của Luật sư không có ý kiến

tranh luận thêm.

- Ý kiến của bị hại: Về tội danh đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật; về mức hình phạt xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, về bồi thường thiệt hại không yêu cầu bồi thường gì thêm.

- Ý kiến của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

+ Bà Nguyễn Thị S: Sau khi biết hành vi phạm tội của con trai là Trần Văn L, bà là người trực tiếp đến thăm hỏi và đưa cho ông Bùi Văn M số tiền 10.000.000đ, số tiền này là do L đi lao động làm thuê gửi về.

- Ý kiến đối đáp của đại diện Viện kiểm sát: Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội Giết người theo điểm n,p khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự và mức hình phạt đề nghị.

Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố vụ án đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến khiếu nại nên các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tố tụng: Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Kiều Đình P, người làm chứng ông Bùi Văn T1, anh Lò Văn T2 đã được Tòa án triệu tập hợp lệ, ông P, anh T1 có đơn xin xét xử vắng mặt, anh T2 vắng mặt. Xét những người tham gia tố tụng vắng mặt đã có lời khai tại cơ quan điều tra do đó Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo quy định.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

[3.1] Tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn L khai không có mục đích tước đoạt mạng sống của ông Bùi Văn M, bị cáo chỉ định đe dọa bị hại, do bị hại cầm ghế đánh nên bị cáo dùng dao khua bừa. Tuy nhiên, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ gồm: *Đơn trình báo ngày 01/9/2022 của bị hại; Biên bản xác định đặc điểm chủng loại dao, hung khí ngày 16/02/2023; Biên bản bắt bị can để tạm giam ngày 03/01/2023; Biên bản xem xét dấu vết trên thân thể ngày 17/12/2023; Kết luận giám định pháp y về thương tích số 371/TgT ngày 16/11/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh S; Công văn số 12 ngày 22/3/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh S về việc xác định vị trí trọng yếu của cơ thể; Bệnh án điều trị của bị hại Bùi Văn M tại Bệnh viện Đa khoa huyện M nhập viện ngày 31/8/2023, ra viện ngày 02/9/2023; Biên bản thực nghiệm điều tra ngày 11/01/2023 và ngày 17/02/2023 tại Nhà tạm giữ Công an huyện M; lời khai của người làm chứng ông Bùi Văn*

T1 và anh Lương Văn T4, có cơ sở xác định: Khoảng 22 giờ 00 phút ngày 31/8/2022, tại nhà trọ của ông Kiều Đình P ở tiểu khu C, thị trấn M, huyện M, tỉnh Sơn La, do bức tức vì việc ông Bùi Văn M vứt quần áo, ba lô và không cho ở chung phòng trọ, bị cáo Trần Văn L đã có hành vi sử dụng một con dao bầu có 01 đầu nhọn, lưỡi dao dài khoảng 30 cm, đâm một nhát vào vùng ngực phải của ông Bùi Văn M gây vết thương khoang ngực đung dập phổi phải, tràn dịch khoang màng phổi phải với tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 09%. Việc bị cáo khai khai bừa con dao do bị hại cầm ghê đánh bị cáo là không có căn cứ vì bị cáo chủ động cầm dao đến trước bị hại và nói "*Giờ tao mới xử mày*", vì thế việc bị hại cầm hai chiếc ghê nhựa xếp chồng lên nhau để tự vệ là hợp lý. Lời khai của người làm chứng Bùi Văn T1 thể hiện: Khi bị cáo đâm bị hại xong, T1 hỏi tại sao lại đâm M thì bị cáo nói "*Bác để yên hôm nay em giết thằng này*". Nói xong thì bị cáo cầm dao bỏ đi.

[3.2] Bị cáo là người đã thành niên, có năng lực trách nhiệm hình sự đầy đủ. Mặc dù bị cáo khai không có ý định giết bị hại nhưng bị cáo đã dùng hung khí nguy hiểm tác động vào vùng ngực là vùng trọng yếu trên cơ thể của bị hại, có thể làm cho bị hại tử vong, việc bị hại không tử vong là do được cấp cứu kịp thời. Bị cáo thực hiện hành vi xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của người khác xuất phát từ mâu thuẫn nhỏ nhất trong cuộc sống, đây là tình tiết định khung phạm tội "*có tính chất côn đồ*". Bên cạnh đó, bị cáo có 01 tiền án về Tội cướp tài sản theo điểm d khoản 2 Điều 133 Bộ luật Hình sự năm 1999, thuộc trường hợp đã bị kết án về tội phạm rất nghiêm trọng do cố ý, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội đặc biệt nghiêm trọng do cố ý, là tình tiết định khung "*Tái phạm nguy hiểm*". Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La truy tố bị cáo về tội Giết người theo điểm n và điểm p khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo Trần Văn L đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chuyển tội danh cho bị cáo là không có căn cứ chấp nhận.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình giải quyết vụ án, bị cáo thành khẩn khai báo và có tác động mẹ bị cáo thay mặt bị cáo bồi thường cho bị hại số tiền 10.000.000 đ. Bị hại có đơn đề nghị xin giảm hình phạt cho bị cáo. Do vậy, bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị hại chỉ bị thương tích 09% sức khỏe. Do đó, hành vi của bị cáo thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt theo quy định tại Điều 15, khoản 3 Điều 57 Bộ luật Hình sự.

[4] Về tính chất mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo và hình phạt: Hành vi của bị cáo Trần Văn L là đặc biệt nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của ông Bùi Văn M. Hành vi của bị cáo thể hiện tính chất côn đồ, coi thường sức khỏe, tính mạng của người khác, coi thường pháp luật, gây mất trật tự trị an xã hội, gây tâm lý hoang mang lo sợ đối với quần chúng nhân dân nơi xảy ra sự việc. Do đó, cần xử phạt bị cáo một hình phạt tương

xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra; cần cách ly bị cáo Trần Văn L ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội và đấu tranh phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 4 Điều 123 Bộ luật Hình sự, bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung “*Người phạm tội còn có thể bị cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm, phạt quản chế hoặc cấm cư trú từ 01 năm đến 05 năm*”. Xét bị cáo lao động tự do, không có nghề nghiệp ổn định do đó không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình giải quyết vụ án, mẹ của bị cáo là bà Nguyễn Thị S đã bồi thường sức khỏe cho người bị hại ông Bùi Văn M số tiền 10.000.000đ, số tiền này theo lời khai của bị cáo và bà Nguyễn Thị S là tiền do bị cáo làm thuê mà có. Ông M không có yêu cầu bồi thêm nên cần chấp nhận.

[7] Về xử lý vật chứng, đồ vật, tài sản: 01 (một) chiếc ghế nhựa nhãn hiệu SONG LONG, màu xanh, chân ghế trước bên phải bị nứt, vỡ; 01 (một) chiếc ghế nhựa nhãn hiệu SONG LONG, màu xanh, chân ghế trước bên phải bị vỡ khỏi thân ghế, phần lưng ghế có nhiều vết nứt vỡ; 03 (ba) mảnh vỡ bằng nhựa màu xanh; 01 (một) chiếc áo phông loại cộc tay kẻ sọc ngang, cổ màu xám, mặt trước áo có chữ BENTINO, vùng ngực áo có vết rách xé đều là vật không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo Trần Văn L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt: Căn cứ điểm n, p khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15, khoản 3 Điều 57 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Trần Văn L phạm tội Giết người.

Xử phạt bị cáo Trần Văn L 13 (mười ba) năm tù; thời hạn tù tính từ ngày 03/01/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy: 01 (một) chiếc ghế nhựa nhãn hiệu SONG LONG, màu xanh, chân ghế trước bên phải bị nứt, vỡ; 01 (một) chiếc ghế nhựa nhãn hiệu SONG LONG, màu xanh, chân ghế trước bên phải bị vỡ khỏi thân ghế, phần lưng ghế có nhiều vết nứt vỡ; 03 (ba) mảnh vỡ bằng nhựa màu xanh; 01 (một) chiếc áo phông loại cộc tay kẻ sọc ngang, cổ màu xám, mặt trước áo có chữ BENTINO, vùng ngực áo có vết rách.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/10/2023 của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh S và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Sơn La).

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự và Điều 584, Điều 585, Điều 590 Bộ luật dân sự 2015.

Chấp nhận sự tự nguyện của bị cáo và gia đình bị cáo đã bồi thường cho bị hại Bùi Văn M toàn bộ thiệt hại số tiền là 10.000.000 đồng (*mười triệu đồng*) bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội

Bị cáo Trần Văn L phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 28 tháng 12 năm 2023).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân cấp cao tại Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La;
- Công an tỉnh Sơn La;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Sơn La;
- Bị cáo; bị hại, người có QLNVLQ;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình;
- Phòng KTNV-THA;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đieu Thị Kim Liên

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đieu Thị Kim Liên